

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

Số: 01 / BC-HSC

Hà Nội, ngày ...9... tháng 01 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Công tác bảo vệ môi trường năm 2022**

#### **THÔNG TIN CHUNG**

- Tên cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: CÔNG TY TNHH HANOI STEEL CENTER
- Địa chỉ, số điện thoại: Lô M5B, Khu công nghiệp Thăng Long, Xã Võng La, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Người đại diện: Susumu Sumida
- Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: ... Gia công cắt xẻ kim loại, kim loại màu ....;  
quy mô/công suất: 15.000 tấn/ tháng  
Tần suất hoạt động : thường xuyên
- Giấy đăng ký kinh doanh: 0101304653 , Mã số thuế : 0101304653
- Giấy phép môi trường<sup>1</sup> số: .... ngày..... cơ quan cấp..... (chưa có)

---

<sup>1</sup> Trường hợp chưa có giấy phép môi trường tổng hợp, ghi các giấy phép môi trường thành phần mà cơ sở đã có (Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT; Giấy phép xử lý chất thải nguy hại; Giấy xác nhận đủ điều kiện BVMT nhập khẩu phế liệu; Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước hoặc công trình thủy lợi; Sổ chủ nguồn thải CTNH)

- Liệt kê các công trình xử lý nước thải, bao gồm cả các thay đổi so với kỳ báo cáo trước, nếu có;
- Tổng lưu lượng nước thải sinh hoạt phát sinh trong năm báo cáo và năm gần nhất (m<sup>3</sup>); Tổng lưu lượng theo thiết kế được phê duyệt trong báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường;
- Tổng lưu lượng nước thải công nghiệp phát sinh trong năm báo cáo và năm gần nhất (m<sup>3</sup>); Tổng lưu lượng theo thiết kế được phê duyệt trong báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường;
- Tổng lưu lượng nước làm mát trong năm báo cáo và năm gần nhất (m<sup>3</sup>) (nếu có); Tổng lưu lượng theo thiết kế được phê duyệt trong báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy phép môi trường;



+ Giấy xác nhận hoàn thành công trình BVMT: 16/GXN- STNMT ngày 16/01/2014 do Sở Tài nguyên môi trường cấp

+ Sổ chủ nguồn thải CTNH: 01.00078.T ngày 03/03/2014 do Sở Tài nguyên môi trường cấp

- Giấy chứng nhận ISO 14001 (nếu có): VN 13/00153

- Khối lượng sản phẩm của năm báo cáo và năm gần nhất (kèm theo đơn vị đo):

+ Thép 2021: 129,342.81 (tấn/ năm) ; Thép : 2022 : 163.966 (tấn/ năm)

- Nhiên liệu, điện, nước tiêu thụ của năm báo cáo và năm gần nhất (kèm theo đơn vị đo):

+ Khối lượng điện tiêu thụ : 2021 - 1,583,200 Kwh ; 2022 : 1,545,397 Kwh

+ Khối lượng nước tiêu thụ : 2021 - 10,835 ; 2022 : 6,586 m<sup>3</sup>

## **Phần 1. Kết quả hoạt động các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường**

### **1. Về công trình bảo vệ môi trường (BVMT) đối với nước thải**

#### **1.1. Xử lý nước thải**

Công trình xử lý nước thải : 2 bao gồm Hệ thống 1 s: Bể tự hoại 3 ngăn và hệ thống xử lý nước thải theo Phương pháp bùn hoạt tính

Tổng lưu lượng nước thải sinh hoạt phát sinh trong năm 2022 : 6,563 m<sup>3</sup> Và 2021: 10,835 (m<sup>3</sup>)

Nơi tiếp nhận nước thải: Hệ thống thu gom nước thải chung KCN Thăng Long

Bản vẽ hệ thống thoát nước và nước thải tới điểm đầu nối với KCN Thăng Long (đính kèm phụ lục )

#### **1.2. Kết quả quan trắc nước thải**

##### **1.2.1. Quan trắc định kỳ nước thải**

###### **1.2.1.1 Quan trắc định kỳ nước thải sinh hoạt**

- Thời gian quan trắc: định kỳ hàng tháng

- Tần suất quan trắc: 1 lần /tháng

- Vị trí các điểm quan trắc: 01

- Tổng số lượng mẫu thực hiện quan trắc: 01

---

Tình hình đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp (đối với các cơ sở nằm trong khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp).

465  
NG  
NH  
01  
EN  
P

- Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng QCVN: 14:2008/BTNMT

- Đơn vị thực hiện quan trắc : Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1.

Số Vmcerts: 093

- Vị trí quan trắc, số lượng mẫu quan trắc vượt quy chuẩn (nếu có): không

## 2. Về quản lý chất thải rắn thông thường

Thống kê chất thải phát sinh (Trường hợp có nhiều hơn một cơ sở phát sinh chất thải rắn thông thường thì phân biệt rõ đối với từng cơ sở)

Thống kê CTRSH:

TT	CTRSH	Khối lượng (tấn)-2022	Tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTRSH	Khối lượng năm 2021 (tấn)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Công ty TNHH Hanoi steel center	42	Công ty môi trường đô thị Đông Anh	46
	Tổng cộng	42		46

Thống kê CTCNTT (bao gồm cả phát sinh thường xuyên và đột xuất):

TT	Nhóm CTCNTT	Khối lượng (kg)-2022	Tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTCNTT	Khối lượng năm gần nhất (kg)- 2021
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Tái sử dụng, tái chế để làm nguyên liệu, nhiên liệu cho ngành sản xuất khác (chuyển giao cho tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTCNTT)	14,600	Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao hòa bình	24,200

Thống kê các loại chất thải rắn thông thường khác (nếu có): không có

## 4. Về quản lý chất thải nguy hại:

Thống kê CTNH (bao gồm cả phát sinh thường xuyên và đột xuất):

10/1  
E  
E  
E

Tên chất thải	Mã CTNH	Số lượng (kg)-2022	Phương pháp xử lý <sup>(1)</sup>	Tổ chức, cá nhân tiếp nhận CTNH	Khối lượng năm gần nhất (kg)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Găng tay, giẻ lau dính dầu	180201	6,807	TĐ-HR	Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao hòa bình Mã số QLCTNH: 1-2-3-4-5-6.120.VX	5,430
Hộp mực in thải có thành phần nguy hại	080204	24	TĐ-HR	Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao hòa bình Mã số QLCTNH: 1-2-3-4-5-6.120.VX	12
Các loại chất thải khác có các thành phần vô cơ và hữu cơ	191203	0	TĐ-HR	Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao hòa bình Mã số QLCTNH: 1-2-3-4-5-6.120.VX	
Bóng đèn neon cháy	160106	148	Nghiên – HR	Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao hòa bình Mã số QLCTNH: 1-2-3-4-5-6.120.VX	13
Bao bì cứng bằng nhựa thải	180103	146	Tẩy rửa – TC-XLNT	Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao hòa bình Mã số QLCTNH: 1-2-3-4-5-6.120.VX	78
Bao bì cứng bằng kim loại thải	180102	119	Tẩy rửa – TC-XLNT	Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao hòa bình	553

				Mã số QLCTNH: 1-2-3-4-5-6.120.VX	
Dầu thủy lực tổng hợp	170106	70	TC/TĐ-HR	Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao hòa bình Mã số QLCTNH: 1-2-3-4-5-6.120.VX	530
Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn thải khác	170203	0	TC/TĐ-HR	Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao hòa bình Mã số QLCTNH: 1-2-3-4-5-6.120.VX	
Dầu máy gốc khoáng thải không chứa Halogen	70302	0	TC/TĐ-HR	Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao hòa bình Mã số QLCTNH: 1-2-3-4-5-6.120.VX	
Bùn thải kim loại (nghiền, mài) có chứa dầu	70309	0	TĐ-HR	Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao hòa bình Mã số QLCTNH: 1-2-3-4-5-6.120.VX	20
Bao bì mềm thải dính dầu	180101	19,646	TĐ-HR	Công ty cổ phần môi trường công nghệ cao hòa bình Mã số QLCTNH: 1-2-3-4-5-6.120.VX	15,056
<b>Tổng số lượng</b>		26,960			<b>21,930</b>

<sup>(i)</sup> Ghi ký hiệu của phương pháp xử lý đã áp dụng đối với từng CTNH: TC (Tận thu/tái chế); TH (Trung hòa); PT (Phân tách/chiết/ lọc/kết tủa); OH (Oxy hóa); SH (Sinh học); ĐX (Đồng xử lý); TĐ (Thiêu đốt); HR (Hoá rắn); CL (Cô lập/đóng kén); C (Chôn lấp); TR (Tẩy rửa); SC (Sơ chế); Khác (ghi rõ tên phương pháp).

- Kế hoạch quản lý CTNH trong kỳ báo cáo tới (trừ trường hợp chủ nguồn thải có thời gian hoạt động dưới 01 năm) :



+ **Phân loại, thu gom, lưu trữ** : CTNH cần được tập trung riêng tại khu vực có mái che và gắn biển báo CTNH theo quy định. CTNH cần được để gọn gàng, sạch sẽ, đúng loại. Trong xưởng, CTNH cần được đựng trong túi nylon và để trong thùng có nắp đậy riêng biệt. Hàng ngày cần phải thu gom đem ra khu vực tập trung chất thải nguy hại.

+ **Chuyển giao** : CTNH cần được chuyển giao cho bên thứ 3 có đủ năng lực được cơ quan nhà nước cấp phép đem đi xử lý hàng tuần hoặc theo nhu cầu thực tế.

+ **Giám sát, kiểm soát** : Phòng hành chính nhân sự cử người giám sát chuyển giao theo từng chuyến. Cần phải tuyên truyền, hướng dẫn công nhân viên, các bên vận tải hoặc nhà thầu, nhà cung cấp không để rò rỉ dầu ra ngoài và cần phải xử lý gấp trong trường hợp dầu bị rò rỉ ra ngoài

## 6. Về phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường:

### 6.1. Việc xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường:

**Bảng 1. Kế hoạch ứng phó sự cố**

Giai đoạn của cơ sở	Loại sự cố có thể xảy ra	Biện pháp ứng phó	Trách nhiệm thực hiện	Chương trình giám sát
1	2	3	4	5
<b>Vận hành</b>	Sự cố môi trường: Sự cố an toàn lao động, sự cố về điện, sự cố cháy nổ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm soát hoạt động vận hành của từng máy móc thiết bị của nhà máy</li> <li>- Có kế hoạch dự phòng các biện pháp đối phó với trường hợp ngừng vận hành khẩn cấp khi nồng độ các thông số ô nhiễm vượt quá tiêu chuẩn cho phép có trong nước thải đầu ra. Thông gió hoặc mở nắp hố ga một lúc trước khi nạo vét.</li> <li>- Lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy theo quy định</li> <li>- Cung cấp các trang thiết bị lao động an toàn thích hợp, công cụ và quần áo bảo hộ cũng như bảo đảm áp dụng biện pháp an toàn;</li> <li>- Đào tạo, tập huấn về vệ sinh an toàn lao động cho toàn bộ công nhân viên, PCCC cho cán bộ công nhân viên phụ trách 1 lần/năm</li> </ul>	Chủ cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên giám sát hoạt động vận hành của nhà máy</li> <li>- Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân</li> </ul>

30466  
**TRUNG TÂM  
 CÔNG NGHỆ  
 MÔI TRƯỜNG  
 VIỆT NAM**

Giai đoạn của cơ sở	Loại sự cố có thể xảy ra	Biện pháp ứng phó	Trách nhiệm thực hiện	Chương trình giám sát
1	2	3	4	5
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra sức khỏe định kỳ 06 tháng/lần cho công nhân trong nhà máy; Kiểm tra sức khỏe định kỳ 1 năm/lần cho nhân viên trong nhà máy</li> <li>- Xây dựng các quy định về bảo vệ môi trường, PCCC cho Nhà máy.</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>vận hành</li> <li>- Tập huấn phòng cháy chữa cháy 1 lần/năm</li> <li>-</li> </ul>
	Tai nạn lao động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị bảo hộ lao động và các thiết bị an toàn khác trong sản xuất; Thực hiện an toàn để sản xuất, sản xuất phải an toàn;</li> <li>- Tuyên truyền, hướng dẫn về an toàn lao động và ứng phó khi có sự cố xảy ra;</li> <li>- Trang bị thiết bị y tế, dược phẩm sơ cứu khi có tai nạn lao động xảy ra trong Nhà máy.</li> <li>- Có xe và người phụ trách vận chuyển người tai nạn vào bệnh viện khi cần thiết.</li> </ul>	Chủ cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giám sát chặt chẽ quá trình vận hành hàng ngày.</li> <li>- Tập huấn an toàn lao động hàng năm</li> </ul>
	Tai nạn giao thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bố trí biển báo, đèn báo hiệu, biển cấm khu vực Nhà máy;</li> <li>- Phân luồng giao thông hợp lý giữa xe vận chuyển nguyên vật liệu cho</li> </ul>	Chủ cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra hàng ngày hệ thống giao</li> </ul>

Giai đoạn của cơ sở	Loại sự cố có thể xảy ra	Biện pháp ứng phó	Trách nhiệm thực hiện	Chương trình giám sát
1	2	3	4	5
		nhà máy và phương tiện giao thông của cán bộ công nhân viên NM; - Tuyên truyền, giáo dục ý thức công nhân viên; - Hướng dẫn thực hiện khi có sự cố tai nạn giao thông xảy ra.		thông, biển báo

**6.2. Báo cáo việc thực hiện công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường, tập trung làm rõ các nội dung chính như sau:**

- Các giải pháp phòng ngừa sự cố môi trường tại cơ sở: theo kế hoạch ứng phó tại điểm 6.1
- Việc ứng phó và khắc phục sự cố môi trường xảy ra tại cơ sở : không có

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ**  
(Chữ ký của người có thẩm quyền, dấu/chữ ký số của cơ quan, tổ chức)

Nơi nhận:

- .....
- .....
- Lưu: VT,(5), (6).



**Ghi chú:**

- (1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).
- (2) Tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành văn bản.
- (3) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức hoặc chức danh nhà nước ban hành văn bản.
- (4) Năm báo cáo.
- (5) Chữ viết tắt tên đơn vị soạn thảo và số lượng bản lưu (nếu cần).
- (6) Ký hiệu người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành (nếu cần).

H H